

Đan Phượng, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Số: 34/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 85/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu Tư KD HCD

Địa chỉ trụ sở: P606 tầng 7, tòa nhà số 11, đường Nguyễn Ngọc V, phường Trung H, quận Cầu Gi, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lương Huyền Ch, chức vụ: Giám đốc

- Người đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu Tư KD HCD: Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ CM (HDBank) (Theo hợp đồng ủy quyền số 241.12.2023/HĐUQ).

Địa chỉ trụ sở: Số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Kh, phường Bến Ngh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật của HDBank: Ông Phạm Quốc Th, chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Th1, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Hùng Vương.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Huy V, chức vụ: Chuyên viên trung tâm xử lý nợ Miền Bắc (Theo văn bản ủy quyền số 25377/2024/GUQ.HDBANK ngày 01/10/2024).

* *Bị đơn:* - Anh Đỗ Đăng Tr, sinh năm 1999
- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 2001

Cùng địa chỉ: Số nhà 18, đường Bát Ph, cụm 10, xã Tân L, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Mai: Anh Đỗ Đăng Tr, sinh năm 1999; địa chỉ: Số nhà 18, đường Bát Ph, cụm 10, xã Tân L, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội (Theo giấy ủy quyền ngày 17/10/2024).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1983;
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976;
- Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 2005;
- Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 2006;

Cùng địa chỉ: Thôn Hòa L, xã An T, huyện Mỹ Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, chị H và anh D: Ông Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Hòa L, xã An T, huyện Mỹ Đ, thành phố Hà Nội (Theo giấy ủy quyền ngày 27/10/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Đỗ Đăng Tr và chị Nguyễn Thị M xác nhận nợ đối với Công ty TNHH đầu tư kinh doanh HCD số nợ tính đến hết ngày 29/11/2024 của hợp đồng tín dụng hạn mức số 20415/22MB/HĐTD ngày 20/7/2022 và khế ước nhận nợ số 20415/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 03/8/2022 và Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng 001-P-LIB-2752049872 ngày 18/8/2022 cụ thể:

+ Đối với Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20415/22MB/HĐTD ngày 20/7/2022 và khế ước nhận nợ số 20415/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 03/8/2022:

Gốc: 1.000.000.000 đồng

Lãi trong hạn: 46.854.794 đồng

Lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi: 265.438.525 đồng

Tổng: 1.312.293.319 đồng

+ Đối với Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 001-P-LIB-2752049872 ngày 18/8/2022:

Gốc: 99.971.144 đồng

Lãi trong hạn: 28.515.797 đồng

Lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả lãi: 45.086.237 đồng

Tổng: 173.573.178 đồng

Tổng số nợ của hợp đồng tín dụng và hợp đồng cấp thẻ là 1.485.866.497 đồng

(Một tỷ bốn trăm tám mươi lăm triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi bảy đồng).

Toàn bộ tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ được thực hiện theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và hợp đồng cấp thẻ tín dụng kể từ ngày 30/11/2024 đến khi anh Đỗ Đăng Tr và chị Nguyễn Thị M thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Công ty TNHH Đầu Tư kinh doanh HCD

Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty TNHH đầu tư kinh doanh HCD theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Thời hạn để anh Đỗ Đăng Tr và chị Nguyễn Thị M thực hiện nghĩa vụ như trên tại mục 2.1 đối với Công ty TNHH đầu tư kinh doanh HCD là 03 tháng kể từ ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành (Ngày 29/11/2024).

2.3. Trường hợp anh Đỗ Đăng Tr và chị Nguyễn Thị M không thực hiện đúng nghĩa vụ như cam kết tại mục 2.1, mục 2.2 đối với thì Công ty TNHH đầu tư kinh doanh HCD có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 44-2, tờ bản đồ số 09, diện tích 171m² tại địa chỉ: Xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU362775, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CSMĐ 09658 được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 04/3/2020 cho ông Nguyễn Văn Thanh và được văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội, chi nhánh huyện Mỹ Đức đăng ký biến động cho anh Đỗ Đăng Tr vào ngày 13/7/2022. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 20415/22MB/HĐBĐ; số công chứng 04975.2022/CCHH/HĐTC, quyền số 15TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/7/2022 tại văn phòng công chứng Hồng Hà, thành phố Hà Nội. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội, Chi nhánh huyện Mỹ Đức ngày 22/7/2022.

3. Án phí: Anh Đỗ Đăng Tr và chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 28.288.000 đồng (Hai mươi tám triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Công ty TNHH đầu tư kinh doanh HCD số tiền 27.505.000 đồng (Hai mươi bảy triệu năm trăm linh năm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010409 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu